

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24 /2019/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 28 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10...tháng...7.. năm 2019. và thay thế Quyết định số 63/2013/QĐ-UBND ngày 23/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành

phổ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Huyện*

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các T/c CT-XH tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP.ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

Quy - NCPC

12

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 24 /2019/QĐ-UBND ngày 28 / 6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ấp, Trưởng khu phố; Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố

1. Bảo đảm tính tự quản của cộng đồng dân cư, chấp hành sự quản lý Nhà nước trực tiếp của chính quyền các xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là cấp xã) và sự lãnh đạo của cấp ủy đảng.
2. Tuân thủ pháp luật, thực hiện theo quy ước; đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch.
3. Không chia tách các ấp, khu phố đang hoạt động ổn định; thực hiện sáp nhập các ấp, khu phố phù hợp với điều kiện, đặc điểm từng địa phương.
4. Trường hợp do quy hoạch giải phóng mặt bằng, quy hoạch giãn dân, tổ chức tái định cư thì điều kiện thành lập ấp, khu phố mới có thể thấp hơn quy định. Trong trường hợp cộng đồng dân cư mới hình thành không đủ điều kiện thành lập ấp mới, khu phố mới thì ghép vào ấp, khu phố liền kề.

**Chương II
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ẤP, KHU PHỐ**

Điều 3. Tổ chức của ấp, khu phố

1. Mỗi ấp có Trưởng ấp; mỗi khu phố có Trưởng khu phố. Trường hợp cần thiết thì có 01 Phó Trưởng ấp, 01 Phó Trưởng khu phố (chức danh này không có

hỗ trợ phụ cấp, tùy theo tình hình thực tế tại địa phương), theo đó Ủy ban nhân dân cấp xã sẽ xem xét, cân nhắc trong quá trình sắp xếp và tổ chức nhân sự.

2. Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố do Trưởng ấp, Trưởng khu phố lựa chọn sau khi thống nhất với Trưởng Ban công tác mặt trận ấp, khu phố; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố.

3. Ngoài ra, ấp, khu phố còn có tổ chức chi bộ (hoặc Đảng ủy bộ phận) của Đảng Cộng sản Việt Nam; Ban công tác mặt trận, chi hội của các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức dân cư tự quản; ấp (hoặc khu) đội trưởng, công an viên phụ trách ấp, tuần tra Nhân dân ấp (bảo vệ dân phố đối với khu phố); nhân viên y tế ấp và đội ngũ công tác viên các lĩnh vực theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 4. Nội dung hoạt động của ấp, khu phố

1. Cộng đồng dân cư ở ấp, khu phố bàn, thảo luận, quyết định chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong phạm vi cấp xã, ấp, khu phố do Nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí và các công việc tự quản trong nội bộ cộng đồng dân cư phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Cộng đồng dân cư tham gia bàn, thảo luận và biểu quyết đề cấp có thẩm quyền quyết định; tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định về các công việc của ấp, khu phố và của cấp xã theo quy định của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

3. Xây dựng và thực hiện quy ước của ấp, khu phố; tham gia tự quản trong việc giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp ở địa phương, phòng, chống các tệ nạn xã hội.

4. Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia, hưởng ứng các phong trào, cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

5. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ấp, Trưởng khu phố.

Điều 5. Thời gian và thành phần tổ chức hội nghị ấp, khu phố

1. Hội nghị của ấp, khu phố được tổ chức mỗi năm 2 lần (thời gian sơ kết 6 tháng và tổng kết cuối năm).

2. Trường hợp có những nội dung quan trọng, đột xuất thì Trưởng ấp, Trưởng khu phố triệu tập hội nghị bất thường.

3. Thành phần hội nghị là toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố. Hội nghị do Trưởng ấp, Trưởng khu phố triệu tập và chủ trì, hội nghị được tiến hành khi có ít nhất trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố tham dự.

Điều 6. Lựa chọn hình thức tổ chức họp, lấy ý kiến cử tri

1. Đối với các công việc trong phạm vi ấp, khu phố

Trưởng ấp, Trưởng khu phố sau khi thống nhất với Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố quyết định lựa chọn một trong ba hình thức sau:

- a) Tổ chức họp cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình theo địa bàn từng ấp, khu phố;
- b) Tổ chức sinh hoạt tổ dân cư tự quản theo địa bàn từng ấp, khu phố;
- c) Tổ chức phát phiếu lấy ý kiến tới cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình theo quy định.

2. Đối với các công việc trong phạm vi cấp xã

Trưởng ấp, Trưởng khu phố phối hợp với Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố thực hiện theo sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 7. Tổ chức họp ấp, khu phố

1. Đối với các công việc trong phạm vi ấp, khu phố

- a) Trưởng ấp, Trưởng khu phố phối hợp với Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố tổ chức họp ấp, khu phố, trừ cuộc họp để bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ấp, Trưởng khu phố;

Cuộc họp của ấp, khu phố được tiến hành khi có trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố tham dự.

Trường hợp ấp, khu phố không đủ điều kiện về cơ sở vật chất để tổ chức hội nghị toàn thể cử tri trong ấp, khu phố hoặc địa bàn dân cư sống không tập trung thì có thể tổ chức các cuộc họp theo từng tổ dân cư tự quản, cuộc họp do tổ trưởng tổ tự quản chủ trì. Cuộc họp của mỗi tổ dân cư tự quản được tiến hành khi có trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong cụm dân cư tham dự. Trưởng ấp, Trưởng khu phố tổng hợp kết quả cuộc họp ở từng tổ dân cư tự quản vào kết quả chung của toàn ấp, khu phố.

- b) Trình tự tổ chức cuộc họp được thực hiện như sau:

Trưởng ấp, Trưởng khu phố tuyên bố lý do, nêu mục đích, yêu cầu, nội dung cuộc họp; giới thiệu người đề cuộc họp biểu quyết cử làm thư ký.

Trưởng ấp, Trưởng khu phố trình bày những nội dung cần đưa ra để cuộc họp xem xét.

Những người tham gia cuộc họp thảo luận.

Trưởng ấp, Trưởng khu phố tổng hợp chung các ý kiến của những người tham gia cuộc họp; đề xuất phương án biểu quyết. Việc biểu quyết được thực hiện bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do cuộc họp quyết định.

- c) Nếu có trên 50% tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố tán thành thì kết quả cuộc họp có giá trị thi hành. Trưởng ấp, Trưởng khu phố lập biên bản và thông báo đến các hộ gia đình trong ấp, khu phố về kết quả cuộc họp;

d) Trường hợp không đạt trên 50% tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố tán thành thì Trưởng ấp, Trưởng khu phố tổ chức lại cuộc họp. Việc tổ chức lại cuộc họp thực hiện theo khoản 1 Điều 8 Quy chế này.

2. Đối với các công việc trong phạm vi cấp xã

a) Trưởng ấp, Trưởng khu phố tổ chức họp ấp, khu phố theo sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

Trình tự tổ chức cuộc họp tại các ấp, khu phố thực hiện như quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

b) Trưởng ấp, Trưởng khu phố sau khi tổng hợp kết quả cuộc họp ở ấp, khu phố, gửi kết quả đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để tổng hợp kết quả chung toàn cấp xã.

3. Cách tính tỷ lệ ý kiến cử tri tán thành

a) Biểu quyết tán thành phải đạt trên 50% toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố;

b) Tỷ lệ được tính: Số cử tri đồng ý trên tổng số toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố (bao gồm cả cử tri vắng mặt).

Điều 8. Tổ chức lại cuộc họp ấp, khu phố để bàn, thảo luận và quyết định trực tiếp hoặc biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định

1. Đối với các công việc trong phạm vi ấp, khu phố

a) Trưởng ấp, Trưởng khu phố phối hợp với Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố tổ chức lại cuộc họp để tiếp tục bàn, thảo luận và quyết định trực tiếp hoặc biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định nội dung công việc mà cuộc họp trước đó chưa tán thành. Thời gian tổ chức lại cuộc họp chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày tổ chức cuộc họp trước đó;

b) Trình tự tổ chức lại cuộc họp thực hiện như trình tự tổ chức họp ấp, khu phố quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7 Quy chế này;

c) Trường hợp không tổ chức lại được cuộc họp hoặc tổ chức lại mà kết quả vẫn chưa được trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình tán thành thì Trưởng ấp, Trưởng khu phố phối hợp với Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố tổ chức phát phiếu lấy ý kiến tới cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình không dự họp để tổng hợp chung vào kết quả của cuộc họp liền kề trước đó. Việc kết hợp tổ chức họp ấp, khu phố với tổ chức phát phiếu lấy ý kiến những cử tri không tham dự cuộc họp thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quy chế này.

2. Đối với các công việc trong phạm vi cấp xã

Trưởng ấp, Trưởng khu phố thực hiện tổ chức lại cuộc họp ấp, khu phố hoặc phát phiếu lấy ý kiến những cử tri không tham dự họp theo sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 9. Tổ chức phát phiếu lấy ý kiến tới cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình để Nhân dân bàn, thảo luận và quyết định trực tiếp hoặc biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định

1. Đối với các công việc trong phạm vi ấp, khu phố

a) Trưởng ấp, Trưởng khu phố phối hợp với Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố tổ chức phát phiếu lấy ý kiến tới cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình để bàn, thảo luận các công việc trong phạm vi ấp, khu phố, trừ việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ấp, Trưởng khu phố;

b) Trình tự tổ chức phát phiếu lấy ý kiến của cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình được thực hiện như sau:

Trưởng ấp, Trưởng khu phố phối hợp với Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố xây dựng kế hoạch tổ chức phát phiếu lấy ý kiến; thành lập Tổ phát phiếu lấy ý kiến có từ 3 đến 5 người.

Tổ phát phiếu lấy ý kiến trực tiếp đến từng hộ gia đình để phát phiếu cho cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình; tiến hành lấy phiếu của các cử tri đã góp ý và tổng hợp kết quả lấy ý kiến.

c) Nếu có trên 50% tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố tán thành thì kết quả lấy ý kiến có giá trị thi hành. Trưởng ấp, Trưởng khu phố lập biên bản xác nhận và thông báo đến các hộ gia đình trong ấp, khu phố về kết quả lấy ý kiến;

d) Thông báo kết quả lấy ý kiến niêm yết tại trụ sở làm việc của ấp, khu phố, loa, đài phát thanh của ấp, khu phố (nếu có) và tại cuộc họp định kỳ của tổ dân cư tự quản.

2. Đối với các công việc trong phạm vi cấp xã

a) Thực hiện tổ chức phát phiếu lấy ý kiến cử tri theo sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Trình tự tổ chức phát phiếu lấy ý kiến của cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình thực hiện như quy định tại điểm b khoản 1 Điều này;

c) Trưởng ấp, Trưởng khu phố sau khi tổng hợp kết quả phiếu lấy ý kiến ở ấp, khu phố, gửi kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để tổng hợp kết quả chung toàn cấp xã;

d) Nếu có trên 50% tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn cấp xã tán thành thì kết quả lấy ý kiến có giá trị thi hành. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã lập biên bản xác nhận kết quả và thông báo bằng văn bản đến Trưởng ấp, Trưởng khu phố để thông báo đến các hộ gia đình trong ấp, khu phố.

Điều 10. Kết hợp tổ chức họp ấp, khu phố với tổ chức phát phiếu lấy ý kiến những cử tri không tham dự cuộc họp

1. Việc kết hợp tổ chức họp ấp, khu phố với tổ chức phát phiếu lấy ý kiến những cử tri không tham dự cuộc họp chỉ áp dụng khi không tổ chức lại được cuộc

họp hoặc sau khi đã tiến hành tổ chức lại cuộc họp mà kết quả vẫn chưa được trên 50% tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình tán thành đối với các nội dung tại Điều 10; khoản 1, khoản 3 Điều 13 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, cụ thể:

a) Nhân dân bàn, thảo luận và quyết định trực tiếp về chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong phạm vi cấp xã, ấp, khu phố do Nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí và các công việc khác trong nội bộ cộng đồng dân cư phù hợp với quy định của pháp luật;

b) Những nội dung Nhân dân bàn, thảo luận, biểu quyết: Quy chế hoặc Quy ước của ấp, khu phố; bầu, bãi nhiệm thành viên Ban Thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng.

2. Trình tự kết hợp tổ chức họp ấp, khu phố với tổ chức phát phiếu lấy ý kiến những cử tri không tham dự cuộc họp được thực hiện như sau:

a) Đối với các công việc trong phạm vi ấp, khu phố;

Trường hợp không tổ chức lại được cuộc họp hoặc sau khi đã tiến hành tổ chức lại cuộc họp ấp, khu phố mà kết quả vẫn chưa được trên 50% tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố tán thành thì Trưởng ấp, Trưởng khu phố phối hợp với Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố tổ chức phát phiếu lấy ý kiến của những cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình không tham dự cuộc họp để tổng hợp chung vào kết quả của cuộc họp liền kề trước đó.

Trên cơ sở tổng hợp kết quả cuộc họp và kết quả lấy ý kiến những cử tri không dự họp, nếu có trên 50% tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố tán thành thì có giá trị thi hành. Trưởng ấp, Trưởng khu phố lập biên bản xác nhận kết quả kết hợp giữa cuộc họp với phát phiếu lấy ý kiến những cử tri không dự họp và thông báo đến các hộ gia đình trong ấp, khu phố.

Thông báo kết quả lấy ý kiến niêm yết tại trụ sở làm việc của ấp, khu phố, loa, đài phát thanh của ấp, khu phố (nếu có) và tại cuộc họp định kỳ của tổ dân cư tự quản.

b) Đối với các công việc trong phạm vi cấp xã.

Trưởng ấp, Trưởng khu phố phối hợp với Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố tổ chức thực hiện theo sự chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Chương III

THÀNH LẬP MỚI, SÁP NHẬP, GIẢI THỂ, ĐẶT TÊN, ĐỔI TÊN, GHÉP CỤM DÂN CƯ ĐỐI VỚI ẤP, KHU PHỐ

Điều 11. Điều kiện thành lập ấp, khu phố mới

1. Trong trường hợp do khó khăn trong công tác quản lý của chính quyền cấp xã, tổ chức hoạt động của ấp, khu phố yêu cầu phải thành lập ấp mới, khu phố mới thì việc thành lập ấp mới, khu phố mới phải đạt các điều kiện sau:

a) Quy mô số hộ gia đình:

Đối với ấp ở xã:

Ấp ở xã có từ 350 hộ gia đình trở lên.

Ấp ở xã biên giới có từ 100 hộ gia đình trở lên.

Đối với khu phố ở phường, thị trấn:

Khu phố ở phường, thị trấn có từ 400 hộ gia đình trở lên.

b) Các điều kiện khác:

Cần có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

2. Đối với các trường hợp đặc thù

a) Ấp, khu phố nằm trong quy hoạch giải phóng mặt bằng, quy hoạch giãn dân, ấp hình thành do di dân ở vùng sâu, vùng xa, ấp nằm ở nơi có địa hình bị chia cắt phức tạp, ấp có địa bàn rộng, giao thông đi lại khó khăn thì quy mô ấp có từ 50 hộ gia đình trở lên; khu phố có từ 100 hộ gia đình trở lên;

b) Trường hợp ở khu vực biên giới, do việc di dân hoặc để bảo vệ đường biên giới thì việc thành lập ấp, khu phố không áp dụng quy định về quy mô số hộ gia đình nêu tại khoản 1 Điều này;

c) Ấp, khu phố đã hình thành từ lâu do xâm canh, xâm cư cần thiết phải chuyển giao quản lý giữa các đơn vị hành chính cấp xã để thuận tiện trong hoạt động và sinh hoạt của cộng đồng dân cư mà không làm thay đổi đường địa giới hành chính cấp xã thì thực hiện giải thể và thành lập ấp, khu phố mới theo quy định. Trường hợp không đạt quy mô về số hộ gia đình thì thực hiện ghép cụm dân cư theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

Điều 12. Quy trình và hồ sơ thành lập ấp, khu phố mới

1. Căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây viết tắt là cấp huyện) có văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh xin chủ trương thành lập ấp, khu phố mới (thông qua Sở Nội vụ).

2. Khi được Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý về chủ trương, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Đề án thành lập ấp, khu phố mới. Nội dung của đề án gồm:

a) Sự cần thiết phải thành lập ấp, khu phố mới;

b) Tên gọi của ấp, khu phố mới;

c) Dân số (số hộ gia đình, số nhân khẩu) của ấp, khu phố mới;

d) Các điều kiện khác thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Quy chế này;

đ) Đề xuất, kiến nghị.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến của toàn bộ cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực dự kiến thành lập ấp, khu phố mới về Đề án; tổng hợp các ý kiến và lập thành biên bản lấy ý kiến về Đề án.

4. Đề án thành lập ấp mới, khu phố mới nếu được trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập ấp, khu phố mới tán thành thì Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh Đề án trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua tại kỳ họp gần nhất. Sau khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện (thông qua Phòng Nội vụ cấp huyện kiểm tra, thẩm định hồ sơ).

5. Phòng Nội vụ huyện, thành phố kiểm tra, thẩm định hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã trình và tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện có Tờ trình, kèm theo hồ sơ thành lập ấp, khu phố mới của Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Sở Nội vụ xem xét, thẩm định.

6. Hồ sơ gửi Sở Nội vụ (được lập thành 02 bộ) gồm có:

- a) Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Ủy ban nhân dân tỉnh;
- b) Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- c) Đề án thành lập ấp, khu phố mới;
- d) Biên bản lấy ý kiến cử tri;
- đ) Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp;
- e) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã.

7. Sở Nội vụ có văn bản thẩm định kết quả và trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết thành lập ấp, khu phố mới.

Điều 13. Điều kiện sáp nhập, giải thể, đặt tên, đổi tên ấp, khu phố

1. Trường hợp sáp nhập ấp, khu phố

a) Đối với các ấp, khu phố có quy mô số hộ gia đình dưới 50% quy mô số hộ gia đình quy định tại khoản 1 Điều 11 của Quy chế này thì phải sáp nhập với ấp, khu phố liền kề;

b) Đối với các ấp, khu phố đạt từ 50% quy mô số hộ gia đình trở lên theo quy định tại khoản 1 Điều 11 của Quy chế này ở những nơi có đủ điều kiện thì thực hiện sáp nhập;

c) Trong quá trình thực hiện sáp nhập ấp, khu phố cần xem xét đến các yếu tố đặc thù về vị trí địa lý, địa hình và phong tục tập quán của cộng đồng dân cư tại địa phương;

d) Đề án sáp nhập ấp, khu phố phải được trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình của từng ấp, khu phố sáp nhập tán thành.

2. Trường hợp giải thể ấp, khu phố do Nhà nước thu hồi đất để giải phóng mặt bằng hoặc do sắp xếp, ổn định dân cư và các trường hợp khác được cấp có thẩm quyền quyết định thì việc di dân, bố trí dân cư và giải quyết các vấn đề liên quan khác được thực hiện theo Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư hoặc Đề án sắp xếp, ổn định dân cư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tên của ấp, khu phố do thành lập mới hoặc sáp nhập không được trùng với tên của ấp, khu phố hiện có trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã.

4. Việc đổi tên ấp, khu phố được thực hiện theo nguyện vọng của Nhân dân sinh sống tại ấp, khu phố.

Điều 14. Quy trình và hồ sơ sáp nhập, giải thể, đặt tên, đổi tên ấp, khu phố

1. Quy trình và hồ sơ sáp nhập ấp, khu phố được áp dụng thực hiện như quy trình và hồ sơ thành lập ấp mới, khu phố mới quy định tại Điều 12 của Quy chế này.

2. Chuyển ấp thành khu phố trong trường hợp thành lập phường, thị trấn từ đơn vị hành chính xã:

Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập phường, thị trấn từ đơn vị hành chính xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chuyển ấp thành khu phố thuộc phường, thị trấn.

3. Đối với trường hợp giải thể ấp, khu phố:

Sau khi thực hiện Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoặc Đề án sắp xếp, ổn định dân cư và các trường hợp khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh lập Tờ trình kèm theo Danh sách các hộ gia đình thuộc ấp, khu phố liên quan trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định giải thể ấp, khu phố.

4. Việc đặt tên, đổi tên ấp, khu phố:

a) Việc đặt tên ấp, khu phố được thực hiện trong quy trình lập hồ sơ thành lập ấp mới, khu phố mới, sáp nhập ấp, khu phố;

b) Việc đổi tên ấp, khu phố thực hiện theo các bước như sau:

Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ gồm: Tờ trình và Phương án đổi tên ấp, khu phố (phương án cần nêu rõ lý do của việc đổi tên ấp, khu phố; tên của ấp, khu phố sau khi đổi tên...) và tổ chức lấy ý kiến của toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố về phương án đổi tên ấp, khu phố, tổng hợp các ý kiến và lập thành biên bản lấy ý kiến.

Phương án đổi tên ấp, khu phố nếu được trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố tán thành thì Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua Phương án đổi tên ấp, khu phố; trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến, Ủy ban nhân dân cấp huyện có Tờ trình kèm theo hồ sơ gửi Sở Nội vụ thẩm định.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển đến, Sở Nội vụ thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét đề trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết về việc đổi tên ấp, khu phố.

Điều 15. Quy trình và hồ sơ ghép cụm dân cư (01 phần của ấp, khu phố) vào ấp, khu phố hiện có

1. Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xin chủ trương ghép cụm dân cư vào ấp, khu phố hiện có.

2. Khi được Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản đồng ý về chủ trương, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Đề án ghép cụm dân cư vào ấp, khu phố hiện có, nội dung của Đề án gồm:

- a) Sự cần thiết ghép cụm dân cư vào ấp, khu phố hiện có;
- b) Dân số (số hộ gia đình, số nhân khẩu) của ấp, khu phố sau khi ghép;
- c) Đề xuất, kiến nghị.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến của toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực dự kiến ghép cụm dân cư (bao gồm cụm dân cư và ấp, khu phố hiện có) về Đề án ghép cụm dân cư vào ấp, khu phố hiện có, tổng hợp các ý kiến và lập thành biên bản lấy ý kiến về Đề án, cụ thể như sau:

a) Nếu được trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua;

b) Sau khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp thì Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện (thông qua Phòng Nội vụ cấp huyện kiểm tra, thẩm định hồ sơ).

4. Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện gồm:

- a) Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- b) Đề án ghép cụm dân cư vào ấp, khu phố hiện có;
- c) Biên bản lấy ý kiến cử tri;
- d) Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp;
- đ) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã.

5. Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm xem xét, thông qua và giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định ghép cụm dân cư vào ấp, khu phố hiện có.

6. Sau khi ban hành quyết định ghép cụm dân cư, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) tổng hợp.

Chương IV

TIÊU CHUẨN, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN ĐỐI VỚI TRƯỞNG ẤP, TRƯỞNG KHU PHỐ VÀ PHÓ TRƯỞNG ẤP, PHÓ TRƯỞNG KHU PHỐ

Điều 16. Tiêu chuẩn Trưởng ấp, Trưởng khu phố và Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố

1. Trưởng ấp, Trưởng khu phố và Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố phải là người có hộ khẩu thường trú và cư trú thường xuyên ở ấp, khu phố; đủ 21 tuổi trở lên, có sức khỏe, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm trong công tác; có phẩm chất chính trị và phẩm chất đạo đức tốt, được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và công việc cấp trên giao.

2. Trưởng ấp, Trưởng khu phố và Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam để thực hiện đúng tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và các Văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh.

3. Tùy tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp huyện có thể quy định trình độ văn hóa cho phù hợp.

Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ấp, Trưởng khu phố

1. Nhiệm vụ:

a) Triệu tập và chủ trì hội nghị ấp, khu phố; tổ chức thực hiện những công việc thuộc phạm vi ấp, khu phố đã được Nhân dân bàn, thảo luận và quyết định; bảo đảm các nội dung hoạt động của ấp, khu phố theo quy định tại Điều 4 của Quy chế này;

b) Vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở và quy ước của ấp, khu phố đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

c) Tập hợp, phản ánh, đề nghị chính quyền cấp xã giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân trong ấp, khu phố. Báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân cấp xã về những hành vi vi phạm pháp luật trong ấp, khu phố;

d) Thực hiện việc lập biên bản về kết quả đã được Nhân dân ấp, khu phố bàn, thảo luận và quyết định trực tiếp những công việc của ấp, khu phố; lập biên bản về kết quả đã được Nhân dân ấp, khu phố bàn, thảo luận và biểu quyết những công việc thuộc phạm vi cấp xã; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

đ) Phối hợp với Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ở ấp, khu phố để vận động Nhân dân tham gia thực hiện các phong trào và cuộc vận động do các tổ chức này phát động;

e) Sáu tháng đầu năm và cuối năm phải báo cáo kết quả công tác trước hội nghị ấp, khu phố.

2. Quyền hạn:

a) Được ký hợp đồng về xây dựng công trình do Nhân dân trong ấp, khu phố đóng góp kinh phí đầu tư đã được hội nghị ấp, khu phố thông qua và bảo đảm các quy định liên quan của chính quyền các cấp;

b) Được phân công nhiệm vụ giải quyết công việc cho Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố; được chính quyền cấp xã mời họp và cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến quản lý, hoạt động của ấp, khu phố; được bồi dưỡng, tập huấn về công tác tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố.

Chương V

BẦU, MIỄN NHIỆM, BẮI NHIỆM TRƯỞNG ẤP, TRƯỞNG KHU PHỐ VÀ PHÓ TRƯỞNG ẤP, PHÓ TRƯỞNG KHU PHỐ

Điều 18. Quy trình bầu cử Trưởng ấp, Trưởng khu phố

1. Việc bầu cử Trưởng ấp, Trưởng khu phố đầu nhiệm kỳ thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

2. Việc bầu cử bổ sung Trưởng ấp, Trưởng khu phố trong nhiệm kỳ thực hiện tại Hội nghị ấp, khu phố.

Điều 19. Bầu cử Trưởng ấp, Trưởng khu phố tại Hội nghị ấp, khu phố

Việc bầu cử Trưởng ấp, Trưởng khu phố tại Hội nghị ấp, khu phố thực hiện theo trình tự các bước được quy định tại Điều 8 Mục 1 Chương II của Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Điều 20. Quy trình miễn nhiệm Trưởng ấp, Trưởng khu phố

1. Trưởng ấp, khu phố có thể được miễn nhiệm do sức khỏe, do hoàn cảnh gia đình hoặc vì lý do khác.

2. Thủ tục, trình tự tổ chức việc miễn nhiệm:

a) Người xin miễn nhiệm phải có đơn, trong đó nêu rõ lý do của việc xin miễn nhiệm chức danh Trưởng ấp, khu phố gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp Trưởng ấp, khu phố được điều động làm công tác khác thì không cần có đơn xin miễn nhiệm;

b) Việc miễn nhiệm Trưởng ấp, khu phố được thực hiện tại hội nghị cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình ở ấp, khu phố. Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khu phố chủ trì hội nghị miễn nhiệm Trưởng ấp, khu phố;

c) Hội nghị miễn nhiệm Trưởng ấp, khu phố được tiến hành khi có trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố tham dự;

d) Trình tự hội nghị miễn nhiệm Trưởng ấp, khu phố:

Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khu phố chủ trì hội nghị, nêu lý do, yêu cầu của hội nghị.

Trưởng ấp, khu phố trình bày lý do của việc xin miễn nhiệm.

Hội nghị thảo luận, đánh giá quá trình hoạt động của Trưởng ấp, khu phố.

Hội nghị tiến hành biểu quyết. Việc biểu quyết được thực hiện bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do hội nghị quyết định. Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu từ 3 đến 5 người để làm nhiệm vụ.

Trường hợp có trên 50% so với tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn ấp, khu phố tán thành việc miễn nhiệm Trưởng ấp, khu phố thì Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khu phố báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, miễn nhiệm.

đ) Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khu phố, Ủy ban nhân dân cấp xã phải xem xét, ra quyết định công nhận kết quả miễn nhiệm chức danh Trưởng ấp, khu phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cử Trưởng ấp, khu phố lâm thời để điều hành hoạt động của ấp, khu phố cho đến khi bầu được Trưởng ấp, khu phố mới; trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã không ra quyết định công nhận kết quả miễn nhiệm thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

e) Việc bầu cử Trưởng ấp, khu phố mới phải được tiến hành trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận kết quả miễn nhiệm Trưởng ấp, khu phố. Quy trình bầu cử Trưởng ấp, khu phố mới thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Điều 21. Quy trình bãi nhiệm Trưởng ấp, Trưởng khu phố

1. Trưởng ấp, khu phố khi không còn được Nhân dân tín nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quyền làm chủ của Nhân dân, tham nhũng, lãng phí, không phục tùng sự chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân cấp xã, vi phạm pháp luật và các quy định của cấp trên thì có thể bị cử tri bãi nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc của Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp hoặc có ít nhất một phần ba tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố kiến nghị, cụ thể như sau:

a) Trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc của Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp hoặc của ít nhất một phần ba tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố kiến nghị thì Ủy ban nhân dân cấp xã

ra quyết định tổ chức hội nghị cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố để xem xét bãi nhiệm Trưởng ấp, khu phố;

b) Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khu phố chủ trì hội nghị bãi nhiệm Trưởng ấp, khu phố;

c) Hội nghị bãi nhiệm Trưởng ấp, khu phố được tiến hành khi có trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố tham dự. Ngoài số cử tri thuộc thành phần dự hội nghị, Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khu phố mời đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tham dự. Khách mời được phát biểu ý kiến, nhưng không được biểu quyết.

2. Trình tự hội nghị bãi nhiệm Trưởng ấp, khu phố:

a) Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khu phố tuyên bố lý do, mục đích, yêu cầu của hội nghị;

b) Trưởng ấp trình bày bản tự kiểm điểm của mình, trong đó nêu rõ khuyết điểm, nguyên nhân khách quan và chủ quan, các biện pháp khắc phục. Trường hợp Trưởng ấp, khu phố không tham dự hội nghị hoặc có tham dự nhưng không trình bày bản tự kiểm điểm thì người chủ trì hoặc người đưa ra đề xuất việc bãi nhiệm trình bày những khuyết điểm của Trưởng ấp, khu phố;

c) Hội nghị thảo luận, đóng góp ý kiến;

d) Hội nghị biểu quyết việc bãi nhiệm Trưởng ấp, khu phố. Việc biểu quyết được thực hiện bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do hội nghị quyết định. Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu từ 3 đến 5 người để làm nhiệm vụ;

đ) Trường hợp có trên 50% so với tổng số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn ấp, khu phố tán thành việc bãi nhiệm Trưởng ấp, khu phố, thì Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khu phố lập biên bản, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, bãi nhiệm;

e) Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả bãi nhiệm Trưởng ấp, khu phố của Trưởng ban công tác Mặt trận ấp, khu phố, Ủy ban nhân dân cấp xã phải xem xét ra quyết định công nhận kết quả bãi nhiệm Trưởng ấp, khu phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định cử Trưởng ấp, khu phố lâm thời để điều hành hoạt động của ấp, khu phố cho đến khi bầu được Trưởng ấp, khu phố mới; trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã không ra quyết định công nhận kết quả bãi nhiệm thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

g) Việc bầu cử Trưởng ấp, khu phố mới phải được tiến hành trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận kết quả bãi nhiệm Trưởng ấp, khu phố. Quy trình bầu cử Trưởng ấp, khu phố mới thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Điều 22. Nhiệm kỳ của Trưởng ấp, Trưởng khu phố và Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố

1. Trưởng ấp, Trưởng khu phố có nhiệm kỳ là 5 năm. Trường hợp do thành lập ấp mới, khu phố mới hoặc khuyết Trưởng ấp, Trưởng khu phố thì Chủ tịch Ủy

ban nhân dân cấp xã quyết định cử Trưởng ấp, Trưởng khu phố lâm thời để điều hành hoạt động của ấp, khu phố cho đến khi bầu được Trưởng ấp, Trưởng khu phố trong thời hạn không quá sáu tháng kể từ ngày có quyết định cử Trưởng ấp, Trưởng khu phố lâm thời.

2. Nhiệm kỳ của Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố, thực hiện theo nhiệm kỳ của Trưởng ấp, Trưởng khu phố.

3. Sau khi hết nhiệm kỳ, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức bầu cử lại Trưởng ấp, Trưởng khu phố theo Quy trình bầu cử Trưởng ấp, Trưởng khu phố do Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành.

Điều 23. Kinh phí tổ chức bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ấp, Trưởng khu phố

Kinh phí tổ chức bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ấp, Trưởng khu phố do ngân sách cấp xã đảm bảo.

Điều 24. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trường hợp sáp nhập (hợp nhất) từ 02 ấp, khu phố trở lên thành một ấp, khu phố mới

a) Về tổ chức:

Ủy ban nhân dân cấp xã (sau khi nhận được đơn xin miễn nhiệm của Trưởng ấp, Trưởng khu phố; Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố) ra quyết định miễn nhiệm chức danh Trưởng ấp, Trưởng khu phố; Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố của các ấp, khu phố sáp nhập.

Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn việc chuẩn bị nhân sự và trình tự, nội dung tổ chức kỳ họp bất thường ở ấp, khu phố mới để bầu Trưởng ấp, Trưởng khu phố theo quy định hiện hành.

Nếu không tổ chức bầu cử ngay Trưởng ấp, Trưởng khu phố thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cử Trưởng ấp, Trưởng khu phố lâm thời để điều hành hoạt động của ấp, khu phố cho đến khi bầu được Trưởng ấp, Trưởng khu phố mới (hoạt động lâm thời của Trưởng ấp, Trưởng khu phố không quá 06 tháng).

b) Về công tác bàn giao:

Trưởng ấp, Trưởng khu phố cũ có trách nhiệm bàn giao toàn bộ công việc, cơ sở vật chất của ấp, khu phố (nếu có) cho Trưởng ấp, Trưởng khu phố mới.

2. Trường hợp thành lập phường, thị trấn từ xã thì chuyển các ấp hiện có của xã thành khu phố thuộc phường, thị trấn.

3. Trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh Trưởng, Phó Trưởng ấp, khu phố hoặc thành lập ấp, khu phố mới, sáp nhập ấp, khu phố mà thời gian còn lại của nhiệm kỳ Trưởng ấp, Phó Trưởng ấp, khu phố dưới 06 tháng thì các chức danh được chỉ định lâm thời hoạt động cho đến hết nhiệm kỳ, không tiến hành bầu cử bổ sung.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Nội vụ

a) Tổ chức, thẩm định việc thành lập ấp, khu phố mới (bao gồm cả sáp nhập, giải thể, đặt tên, đổi tên ấp, khu phố) trình Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện quy định của Quy chế này. Hàng năm (tháng 12) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ về việc thực hiện Quy chế này;

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan có liên quan chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này;

d) Nội dung nào chưa sát với thực tế ở cơ sở thì thống nhất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện đảm bảo đúng quy định hiện hành và phù hợp với thực tế. Sau đó tập hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh.

2. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này trên địa bàn; định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp);

b) Trưởng Phòng Nội vụ cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức thực hiện Quy chế này.

3. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Triển khai, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy chế này trên địa bàn phụ trách;

b) Quản lý, chỉ đạo, đánh giá kết quả điều hành hoạt động của Trưởng ấp, Trưởng khu phố trên địa bàn bảo đảm theo quy định tại Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K. CHỦ TỊCH *Nguyễn Thanh Ngọc*

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc